SỞ GD& ĐT KON TUM
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TẤT THÀNH

Mã đề 101

(Đề gồm 30 câu/ 4 trang)

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022
MÔN LỊCH SỬ - Lớp 12
Ngày kiểm tra: 17 / 12 / 2021
Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian giao đề)

ĐỀ BÀI

Câu 1. Mục đích của thực dân Pháp khi tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919-1929) là:
A. Để bù đắp những thiệt hại trong cuộc khai thác lần thứ nhất.
B. Để bù đắp những thiệt hại do Chiến tranh thế giới thứ hai gây ra.
C. Để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.
D. Để bù đắp những thiệt hại do Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.

Câu 2. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) đã:
A. Đánh dấu bước đầu chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của Đảng.
B. Mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam: tập trung giải quyết hoàn thành nhiệm vụ dân chủ.
C. Đánh dấu sự hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo cách mạng của Đảng.
D. Đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn đấu tranh chính trị giành chính quyền về tay nhân dân.

Câu 3. Nội dung nào ***không*** phản ánh đúng những công lao của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 1920-1930?
A. Thống nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất - Đảng Cộng sản Việt Nam.
B. Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.
C. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
D. Soạn thảo Luận cương chính trị cho Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 4. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là:
A. Đòi tự do, dân chủ.
B. Giải phóng dân tộc.
C. Chống chủ nghĩa phát xít.
D. Đánh đổ phong kiến.

Câu 5. Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) đã xác định đường lối chiến lược cách mạng là:
A. Tiến hành cách mạng ruộng đất.
B. Đánh đổ đế quốc Pháp.
C. Tiến hành "tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản".
D. Thành lập chính phủ công nông binh.

Câu 6. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 là bước ngoặt lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã:
A. Đưa giai cấp tiểu tư sản lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
B. Đưa giai cấp tư sản lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
C. Giải quyết được mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam.
D. Giải quyết sự khủng hoảng sâu sắc về đường lối và lãnh đạo của cách mạng Việt Nam.

Câu 7. Nội dung nào ***không*** phải là nguyên nhân làm bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?
A. Thực dân Pháp thực hiện chính sách "khủng bố trắng" trong cả nước.
B. Chính phủ Nhân dân Pháp thi hành chính sách tiến bộ.
C. Mâu thuẫn giữa nhân dân Việt Nam và thực dân Pháp ngày càng gay gắt.
D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã lãnh đạo phong trào đấu tranh.

Câu 8. Khó khăn lớn nhất của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám 1945 thành công là:
A. Nạn dốt.
B. Giặc ngoại xâm.
C. Nạn đói.
D. Khó khăn về tài chính.

Câu 9. Thời cơ khách quan nào dẫn đến Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam thắng lợi nhanh chóng?

A. Liên Xô và quân Đồng minh đánh bại phát xít Nhật.

B. Có khối liên minh công - nông vững chắc.

C. Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước nồng nàn.

D. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 10. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) chủ trương tập hợp lực lượng:

A. Trung gian. **B.** Đồng minh. **C.** Toàn dân tộc. **D.** Dân chủ.

Câu 11. Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam thời Pháp thuộc là:

A. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai.

B. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp, phát xít Nhật và tay sai.

C. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với phát xít Nhật và tay sai.

D. Mâu thuẫn giữa nông dân Việt Nam với địa chủ phong kiến.

Câu 12. Kẻ thù nguy hiểm nhất của dân tộc Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám 1945 là:

A. Thực dân Anh. **B.** Thực dân Pháp. **C.** Phát xít Nhật. **D.** Đế quốc Mĩ.

Câu 13. Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì đã:

A. Thành lập được chính quyền kiểu mới, của dân, do dân và vì dân.

B. Khẳng định quyền làm chủ của nông dân trên cả nước.

C. Đánh đổ thực dân Pháp và phong kiến tay sai trên cả nước.

D. Làm lung lay tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn trên cả nước.

Câu 14. Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là:

A. Quân Đồng minh chưa vào Đông Dương.

B. Phát xít Đức đầu hàng quân Đồng minh.

C. Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh.

D. Toàn Đảng, toàn dân nhất trí, đồng lòng không sợ hi sinh, quyết tâm giành độc lập, tự do.

Câu 15. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 đã quyết định thành lập mặt trận nào?

A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

B. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

C. Mặt trận Thống nhất Nhân dân phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

Câu 16. Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) là:

A. Tự do và dân chủ **B.** Độc lập và tự do

C. Đoàn kết với cách mạng thế giới **D.** Ruộng đất cho dân cày

Câu 17. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 đã xác định kẻ thù của nhân dân Việt Nam là:

A. Thực dân Pháp và tay sai. **B.** Thực dân Anh và tay sai..

C. Đế quốc Pháp và phát xít Nhật. **D.** Phát xít Nhật và tay sai.

Câu 18. Luận cương Chính trị tháng 10/1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương đã xác định động lực của cách mạng là:

A. Giai cấp công nhân. **B.** Giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc.

C. Giai cấp nông dân. **D.** Giai cấp công nhân và nông dân.

Câu 19. Ý nghĩa của việc ký Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) đối với cách mạng Việt Nam là:

A. Đẩy quân Anh ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

B. Đẩy được 20 vạn quân Tưởng ra khỏi nước ta, ta có thêm thời gian hòa bình chuẩn bị lực lượng.

C. Chấm dứt được âm mưu tái xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

D. Đẩy được quân Pháp và tay sai ra khỏi nước ta, có thêm thời gian hòa bình để chuẩn bị lực lượng.

Câu 20. Luận cương Chính trị tháng 10/1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương có hạn chế trong việc xác định:

A. Quan hệ giữa cách mạng Đông Dương với thế giới.

B. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

C. Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.

D. Phương pháp, hình thức đấu tranh.

Câu 21. Nội dung nào là khó khăn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám 1945?

A. Hệ thống xã hội chủ nghĩa đang hình thành trên thế giới.

B. Sự lãnh đạo của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

C. Tàn dư văn hóa lạc hậu của chế độ cũ để lại hết sức nặng nề, hơn 90% dân số không biết chữ.

D. Phong trào giải phóng dân tộc đang phát triển trên thế giới.

Câu 22. Cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) đã xác định lãnh đạo của cách mạng là:

A. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

B. Đảng Cộng sản Đông Dương - đội tiên phong của giai cấp vô sản.

C. Mặt trận Việt Minh.

D. Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp vô sản.

Câu 23. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 có ý nghĩa như thế nào?

A. Đánh dấu bước chuyển hướng quan trọng của Đảng trong chỉ đạo chiến lược cách mạng.

B. Đánh dấu một bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam.

C. Đánh dấu quá trình hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cho cách mạng Việt Nam.

D. Mở ra một thời kì đấu tranh mới: đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

Câu 24. Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay?

A. Luôn mềm dẻo trong đấu tranh.

B. Mềm dẻo về sách lược, cương quyết trong đấu tranh.

C. Luôn nhân nhượng với kẻ thù để có môi trường hòa bình.

D. Luôn cương quyết trong đấu tranh.

Câu 25. Ý nghĩa của việc ký Tạm ước (14/9/1946) đối với cách mạng Việt Nam là:

A. Chấm dứt được âm mưu tái xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp.

B. Đẩy quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

C. Tạo điều kiện cho Pháp đưa quân đội ra miền Bắc Việt Nam.

D. Kéo dài thời gian hòa hoãn để xây dựng và củng cố lực lượng.

Câu 26. Nội dung nào là thuận lợi của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám 1945?

A. Sự lãnh đạo trực tiếp của Quốc tế Cộng sản đối với cách mạng.

B. Nhân dân tin tưởng và gắn bó với chế độ mới.

C. Quân đội các nước Đồng minh dưới danh nghĩa giải giáp quân Nhật đã kéo vào nước ta.

D. Ngân sách Nhà nước hầu như trống rỗng.

Câu 27. Một trong những chính sách tích cực của chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh là:

A. Nới rộng quyền xuất bản báo chí. **B.** Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ cho các tầng lớp nhân dân.

C. Trả tự do cho tù chính trị. **D.** Phát hành tiền giấy.

Câu 28. Thời cơ "ngàn năm có một" của Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam bắt đầu từ khi:

A. Phát xít Nhật đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương.

B. Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc ở châu Âu.

D. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

Câu 29. Con đường cách mạng giải phóng dân tộc mà Nguyễn Ái Quốc lựa chọn vào tháng 7/1920 là con đường đi theo khuynh hướng nào?

A. Cách mạng vô sản **B.** Cách mạng dân chủ tư sản

C. Cách mạng dân chủ xã hội **D.** Cách mạng tư sản dân quyền

Câu 30. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919-1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành nào?

A. Nông nghiệp.
B. Thương nghiệp.
C. Giao thông vận tải.
D. Công nghiệp.

------ HẾT ------

'NKQ KTCK1 LỊCH SỬ 12

Câu	Mã 101	Điểm	Mã 102	Điểm	Mã 103	Điểm	Mã 104	Điểm
1	D	1	D	1	D	1	A	1
2	C	1	A	1	A	1	D	1
3	D	1	D	1	A	1	C	1
4	B	1	A	1	D	1	B	1
5	C	1	B	1	D	1	B	1
6	D	1	C	1	A	1	C	1
7	B	1	B	1	C	1	B	1
8	B	1	A	1	B	1	C	1
9	A	1	D	1	C	1	C	1
10	C	1	B	1	D	1	C	1
11	A	1	A	1	A	1	B	1
12	B	1	B	1	D	1	A	1
13	A	1	D	1	B	1	B	1
14	D	1	C	1	B	1	D	1
15	B	1	C	1	D	1	B	1
16	B	1	C	1	B	1	A	1
17	C	1	D	1	B	1	C	1
18	D	1	C	1	C	1	D	1
19	B	1	A	1	C	1	B	1
20	C	1	D	1	D	1	A	1
21	C	1	D	1	B	1	D	1
22	D	1	A	1	B	1	A	1
23	A	1	C	1	A	1	B	1
24	B	1	A	1	D	1	C	1
25	D	1	A	1	A	1	D	1
26	B	1	C	1	D	1	A	1
27	B	1	B	1	D	1	D	1
28	B	1	A	1	B	1	A	1
29	A	1	C	1	D	1	A	1
30	A	1	B	1	D	1	A	1